



15/10/21

DAILY MORNING

TTCK Mỹ hồi phục tích cực

	15/10	% Sáng 15/10	14/10	% Ngày 14/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,391.85	0.00%	1.89%	3.89%
S&P 500			4,438.26	1.71%	0.88%	-0.11%
S&P500 Futures	4,432.50	0.08%	4,429.00	1.70%	1.15%	-0.88%
Shanghai			3,558.28	-0.10%	-0.28%	-0.65%
Euro Stoxx			4,149.06	1.61%	1.24%	-1.02%



Nguồn: Bloomberg, BSC

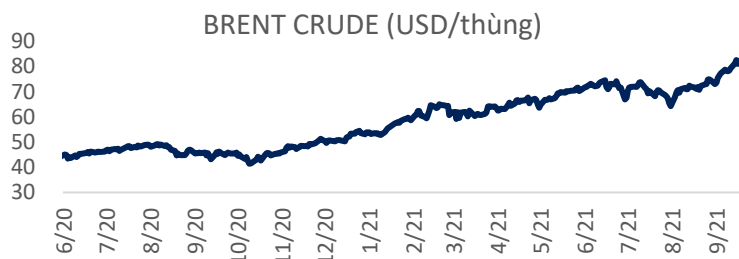
Tin vĩ mô	PTKT
- Bộ Lao động Mỹ cho biết, trong tuần trước, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu giảm xuống dưới 300.000 lần đầu tiên kể từ những ngày đầu của đại dịch Covid-19. - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 9/2021 của Trung Quốc tăng 10.7% so với cùng kỳ, mức cao nhất kể từ tháng 11/1995. Đà tăng của PPI chủ yếu đến từ sự nhả vọt của giá than và các sản phẩm sử dụng nhiều năng lượng. Chỉ số PPI tăng mạnh củng cố thêm rủi ro lạm phát trên toàn cầu và có thể buộc các doanh nghiệp phải chuyển phần tăng chi phí cho người tiêu dùng	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



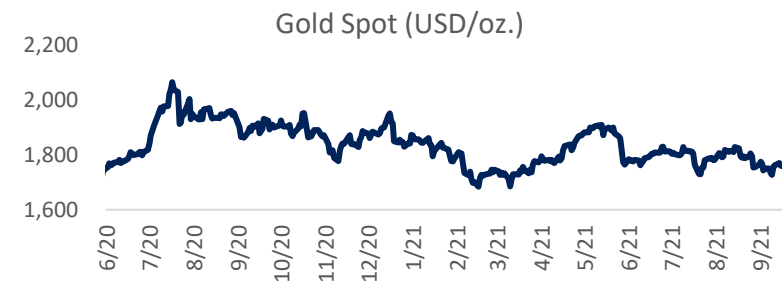
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	15/10	% Sáng 15/10	14/10	% 14/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	81.72	0.50%	81.31	1.08%	2.99%	12.98%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	84.43	0.51%	84.00	0.99%	2.48%	12.90%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	244.16	0.27%	243.50	1.23%	3.19%	13.89%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,794.71	-0.06%	1795.87	0.16%	2.14%	0.04%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	23.48	-0.19%	23.52	1.85%	3.52%	-1.54%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,205.00	-0.10%	1206.25	0.00%	-3.06%	-6.91%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	723.50	-0.17%	724.75	0.00%	-1.43%	1.58%	AFX	
MILK	USD/cwt.			19.29	-0.36%	2.77%	13.07%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	227.00	1.34%	224.00	-0.58%	2.71%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			19.59	-1.36%	-1.26%	-0.36%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			209.25	0.29%	5.74%	12.83%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9984.00	3.45%	7.59%	5.74%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,478.00	0.31%	5461.00	-0.24%	-4.98%	0.94%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			3117.00	1.60%	5.80%	10.10%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	722.50	-1.10%	730.50	-3.63%	-3.54%	-4.30%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			219.80	1.38%	7.88%	32.73%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent



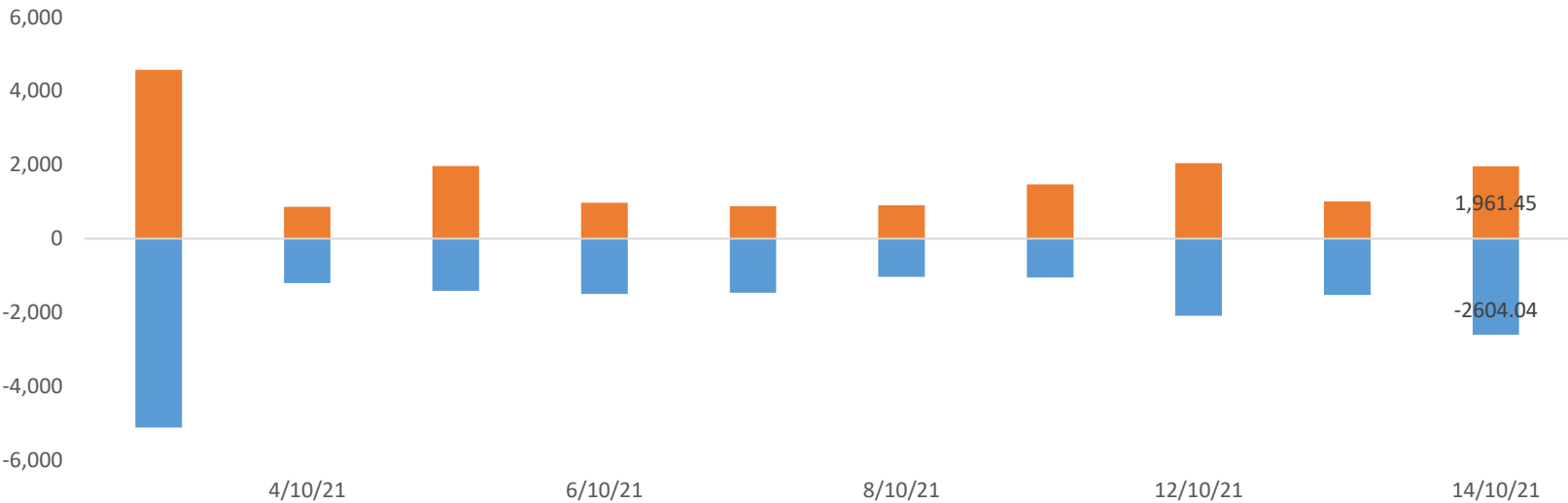
Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	555.3	19.7	-	-0.3%		0.0	0.0	-1.0	10.7 ETF ETF Diamond, Finlead, SSVN30 tăng trong khi Fubon giảm quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. 4.9 Khối ngoại mua ròng tại các thị trường khu vực, ngoại trừ thị trường Korea và Vietnam.
FTSE	393.7	45.3	-	-0.7%		0.0	0.0	-44.4	
iShare	514.7	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	454.8	1.1	(0.0)	-0.2%		0.0	-4.0	-20.1	
FUEVFN30	557.5	1.2	0.5	0.2%		0.6	-3.6	-33.7	
FUBON FTSE	479.0	0.6	(6.0)	-0.7%		-3.6	-11.4	-14.7	
FUESSVFL	118.0	0.9	1.0	1.4%		0.9	0.7	3.2	
FUESSVN30	4.8	0.8	0.1	4.6%		0.1	0.1	0.2	
FUEMAVN30	32.7	0.8	0.0	0.4%		0.0	0.1	5.0	
VN100	5.7	0.8	(0.0)	0.5%		0.0	0.0	0.5	
KIM	194.9	19.5	-	-0.4%		0.0	3.8	3.7	
PREMIA	30.6	13.4	-	-0.9%		0.0	0.0	0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-29.29	-35.54	-100.28
ASEAN4*	64.39	298.76	137.25
Ấn Độ	166.44	156.95	300.86
Đài Loan	196.14	-906.69	-3782.57
Hàn Quốc	-167.22	-1019.71	-2082.84
Nhật Bản		9,029.76	6019.40
Trung Quốc			-362.74
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		9.58	
Thái Lan		15.36	
Singapore		9.58	
Phillippines		44.28	
Malaysia		41.62	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tích lũy trong vùng 1380-1400 điểm

Tin vĩ mô	
- Trong báo cáo ngày 14/10/2021, IMF đã hạ dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2021 xuống còn 3,78%, giảm 2,72% so với dự báo hồi tháng 4. - Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, sau hơn 1 năm EVFTA được thực thi, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và EU đạt 54,6 tỷ USD, tăng 11,9% so với cùng kỳ. Cụ thể, trị giá xuất khẩu từ Việt Nam sang EU đạt 38,5 tỷ USD, tăng 11,3% so cùng kỳ và trị giá nhập khẩu của nước ta từ EU là 16,2 tỷ USD, tăng 12,4% so với cùng kỳ. Cán cân thương mại thặng dư 22,3 tỷ USD. - Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 126/NQ-CP việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP, theo đó mở rộng đối tượng, nới lỏng điều kiện hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do COVID-19	
Thông số kỹ thuật	
Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1400
Hỗ trợ	1330



Nguồn: Trading view, BSC

- SHB: 9 tháng đầu năm đạt 5.055 tỷ đồng lợi nhuận, tăng 93,9% so với cùng kỳ năm 2020 và hoàn thành 86% kế hoạch cả năm.
- SCG: Đã công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 3/2021, ghi nhận gần 601,4 tỷ đồng tổng doanh thu và 21,5 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Kết quả khả quan trên được lý giải bởi tháng 9, Xây dựng SCG sáp nhập thêm thành viên mới là CTCP Sunshine – Design đã làm tăng doanh thu, lợi nhuận của công ty.
- PO: Doanh thu tháng 9 ước đạt 869 tỷ đồng, tương đương 67% kế hoạch và giảm 48% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, PV Power đạt 12,2 tỷ kWh sản lượng, giảm 19% và dự kiến 20.710 tỷ đồng doanh thu, giảm 5% so với cùng kỳ năm ngoái.
- VHL: Quý 3/2021, doanh thu thuần của VHL giảm 24% so với cùng kỳ, còn xấp xỉ 367 tỷ đồng. Sau khi trừ chi phí lãi ròng gần 12 tỷ đồng, giảm 51% so với quý 3/2020. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần của VHL ghi nhận hơn 1,177 tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ. Dù tất cả chi phí đều được tiết giảm nhưng lãi ròng của Công ty vẫn giảm 61%, còn hơn 26 tỷ đồng.
- PAP: Kết thúc quý 3/2021, PAP tiếp tục không có doanh thu nên sau khi trừ đi chi phí quản lý doanh nghiệp, Công ty lỗ nhẹ hơn 330 triệu đồng. Tính chung 9 tháng đầu năm 2021, PAP không có doanh thu nhưng có gần 321 triệu đồng doanh thu tài chính, trong khi chi phí quản lý doanh nghiệp hơn 1 tỷ đồng nên sau cùng Công ty lỗ ròng hơn 1 tỷ đồng.
- BCG: Sẽ thành lập Công ty TNHH Phoenix Mountain với ngành nghề kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ lưu trú ngắn ngày và kinh doanh bất động sản. Công ty mới này có vốn điều lệ dự kiến là 400 tỷ đồng, trong đó, BCG góp 300 tỷ đồng, tương đương 75% vốn.
- CMG: Đã thông qua kế hoạch trả cổ tức 2020 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 9% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 9 cổ phiếu mới), tương ứng CMG sẽ phát hành thêm gần 9 triệu cổ phiếu trong đợt này. Ngày chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 04/11/2021.
- TGG: Đã nhận được đơn từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT của ông Nguyễn Hồ Hưng.
- BCG: Đã thông qua việc góp vốn 300 tỷ đồng thành lập Công ty TNHH Phoenix Mountain, tương ứng tỷ lệ sở hữu 75%/công ty mới.
- VAV: Sẽ phát hành mới 16 triệu cổ phiếu theo tỷ lệ 100%, tương ứng cổ đông sở hữu mỗi 1 cổ phần VAV sẽ nhận về 1 cổ phiếu mới. Vốn điều lệ dự kiến tăng gấp đôi từ 160 tỷ đồng lên 320 tỷ đồng.
- THI: Đã thống nhất việc hoãn chi trả cổ tức năm 2020 trong thời hạn 6 tháng (tính từ ngày 29/10/2021).
- FMC: CTCP Chăn nuôi C.P Việt Nam, đã mua vào tổng cộng hơn 9,74 triệu cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 16,56% trong hai phiên ngày 11 và 12/10. Trước giao dịch, tổ chức trên chưa nắm giữ bất kỳ cổ phiếu FMC nào.
- NBB: Đã thông qua việc sử dụng hơn 21,9 triệu cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 7:25 (cổ đông sở hữu 25 cổ phiếu sẽ được nhận 7 cổ phiếu).

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

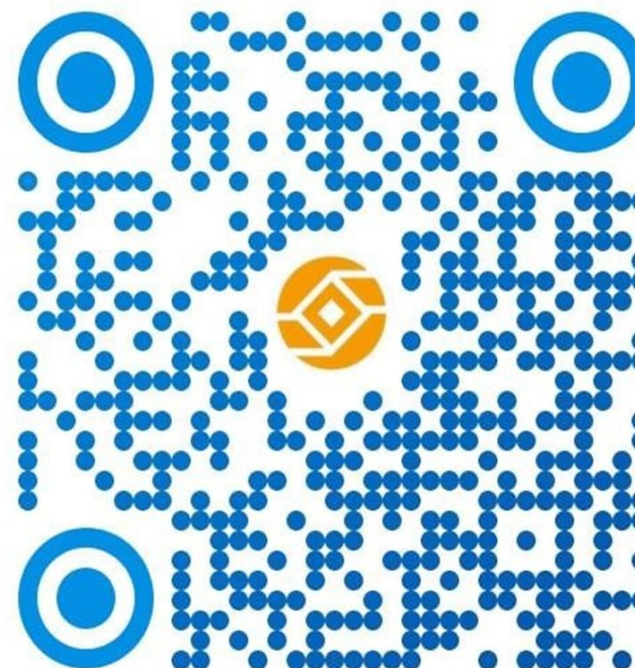
i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)